# PHẦN VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT

## BỘ CÔNG THƯƠNG

| | |
|---|---|
| **BỘ CÔNG THƯƠNG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 26/2012/TT-BCT | *Hà Nội, ngày 21 tháng 9 năm 2012* |

**THÔNG TƯ**
**Sửa đổi, bổ sung một số điều Thông tư số 23/2009/TT-BCT ngày 11 tháng 8 năm 2009 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 39/2009/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2009 của Chính phủ về vật liệu nổ công nghiệp**

Căn cứ Nghị định số 189/2007/NĐ-CP ngày 27 tháng 12 năm 2007 của Chính phủ quy định chức năng nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương và Nghị định số 44/2011/NĐ-CP ngày 14 tháng 6 năm 2011 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung Điều 3 của Nghị định số 189/2007/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số 39/2009/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2009 của Chính phủ về vật liệu nổ công nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 54/2012/NĐ-CP ngày 22 tháng 6 năm 2012 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 39/2009/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2009 của Chính phủ về vật liệu nổ công nghiệp;

Thực hiện Nghị quyết số 59/NQ-CP ngày 17 tháng 12 năm 2010 của Chính phủ về đơn giản hóa các thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng của Bộ Công Thương,

Bộ trưởng Bộ Công Thương ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều Thông tư số 23/2009/TT-BCT ngày 11 tháng 8 năm 2009 quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 39/2009/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2009 của Chính phủ về vật liệu nổ công nghiệp.

**Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều quy định tại Thông tư số 23/2009/TT-BCT**

**1.** Thay cụm từ "bản sao hợp lệ" và "bản sao công chứng" tại Thông tư số 23/2009/TT-BCT bằng cụm từ "bản sao".

**2. Sửa đổi khoản 5 Điều 3 như sau:**

"5. Bản sao là bản sao có chứng thực (Đối với trường hợp nộp hồ sơ qua đường bưu điện/công văn hành chính); Bản chụp kèm theo bản chính để đối chiếu (Đối với trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp); Bản scan từ bản gốc (nếu thủ tục hành chính có áp dụng nộp hồ sơ qua mạng điện tử)."

**3. Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 5 như sau:**

"1. Giám đốc phải có bằng tốt nghiệp đại học; Phó Giám đốc kỹ thuật, người quản lý các bộ phận liên quan trực tiếp đến hoạt động sản xuất VLNCN phải có bằng tốt nghiệp đại học một trong các chuyên ngành: hóa chất, vũ khí đạn, công nghệ hóa thuốc phóng, thuốc nổ; khai thác mỏ, địa chất; xây dựng công trình giao thông, thủy lợi."

**4.** Bãi bỏ yêu cầu nộp Giấy chứng nhận đủ điều kiện phòng cháy chữa cháy đối với nhà, công trình sản xuất, bảo quản VLNCN quy định tại điểm a khoản 1 Điều 7.

**5.** Bãi bỏ yêu cầu nộp tài liệu về điều kiện người sản xuất VLNCN, tiền chất thuốc nổ, bao gồm: Danh sách cán bộ lãnh đạo, quản lý có liên quan trực tiếp đến công tác sản xuất, bảo quản, vận chuyển VLNCN, tiền chất thuốc nổ; Hồ sơ của Giám đốc, Phó Giám đốc: bản khai lý lịch cá nhân; bằng tốt nghiệp; Giấy phép lao động của người nước ngoài làm việc tại doanh nghiệp (nếu có) trong Tài liệu kỹ thuật quy định tại điểm b khoản 1 Điều 7.

**6. Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 7 như sau:**

"2. Đối với các tổ chức đề nghị cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất VLNCN, tiền chất thuốc nổ, hồ sơ gồm đơn đề nghị và các tài liệu sau:

a) Bản sao Giấy xác nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự cấp mới theo đăng ký doanh nghiệp trong trường hợp thay đổi về đăng ký kinh doanh hoặc đăng ký doanh nghiệp;

b) Các tài liệu tương ứng với điều kiện thay đổi quy định tại khoản 1 Điều này trong trường hợp thay đổi về địa điểm, quy mô hoặc điều kiện sản xuất."

**7.** Bãi bỏ quy định phải nộp Giấy chứng nhận đủ điều kiện phòng cháy chữa cháy đối với kho chứa, phương tiện chuyên dùng vận chuyển VLNCN, tiền chất thuốc nổ tại khoản 1 Điều 8.

**8.** Bãi bỏ yêu cầu nộp các tài liệu quy định tại điểm a, b, c và e của khoản 2 Điều 8.

**9. Sửa đổi, bổ sung khoản 4 Điều 8 như sau:**

"4. Đối với các tổ chức đề nghị cấp điều chỉnh Giấy phép kinh doanh VLNCN, Giấy phép kinh doanh tiền chất thuốc nổ, hồ sơ gồm đơn đề nghị và các tài liệu sau:

a) Bản sao Giấy xác nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự cấp mới theo đăng ký doanh nghiệp trong trường hợp thay đổi về đăng ký kinh doanh hoặc đăng ký doanh nghiệp;

b) Các tài liệu tương ứng với điều kiện thay đổi quy định tại khoản 1, 2 Điều này trong trường hợp thay đổi về địa điểm, quy mô hoặc điều kiện kinh doanh."

**10. Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 9 như sau:**

"2. Đối với các tổ chức đề nghị cấp lại, cấp điều chỉnh Giấy phép sử dụng VLNCN hồ sơ gồm đơn đề nghị và các tài liệu sau:

a) Báo cáo hoạt động sử dụng VLNCN trong thời hạn hiệu lực của Giấy phép đã cấp lần trước và các tài liệu quy định tại khoản 1 Điều này, nếu có sự thay đổi đối với các tổ chức đề nghị cấp lại Giấy phép sử dụng VLNCN;

b) Bản sao Giấy xác nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự cấp mới theo đăng ký doanh nghiệp trong trường hợp thay đổi về đăng ký kinh doanh hoặc đăng ký doanh nghiệp.

c) Các tài liệu tương ứng với điều kiện thay đổi quy định tại khoản 1 Điều này đối với các tổ chức đề nghị cấp điều chỉnh Giấy phép sử dụng VLNCN trong trường hợp thay đổi về địa điểm, quy mô hoặc điều kiện sử dụng."

**11. Bãi bỏ điểm b, c khoản 2 Điều 10.**

**12. Sửa đổi, bổ sung khoản 4 Điều 10 như sau:**

"4. Đối với các tổ chức đề nghị cấp lại, cấp điều chỉnh Giấy phép dịch vụ nổ mìn hồ sơ gồm đơn đề nghị và các tài liệu sau:

a) Báo cáo hoạt động dịch vụ nổ mìn trong thời hạn hiệu lực của Giấy phép đã cấp lần trước và các tài liệu quy định tại điểm b, c khoản 1, điểm d khoản 2 Điều này nếu có sự thay đổi đối với các tổ chức đề nghị cấp lại Giấy phép dịch vụ nổ mìn;

b) Bản sao Giấy xác nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự cấp mới theo đăng ký doanh nghiệp trong trường hợp thay đổi về đăng ký kinh doanh hoặc đăng ký doanh nghiệp đối với các tổ chức đề nghị cấp điều chỉnh Giấy phép dịch vụ nổ mìn;

c) Các tài liệu tương ứng với điều kiện thay đổi quy định điểm b khoản 1, điểm d khoản 2 Điều này đối với các tổ chức đề nghị cấp điều chỉnh Giấy phép dịch vụ nổ mìn trong trường hợp thay đổi về địa điểm hoặc điều kiện hoạt động."

**13. Sửa đổi, bổ sung Điều 12 như sau:**

"12. Thủ tục cấp Giấy chứng nhận, Giấy phép hoạt động VLNCN

1. Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất VLNCN, tiền chất thuốc nổ

Trong thời gian 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Cục Kỹ thuật an toàn và Môi trường công nghiệp kiểm tra, thẩm định cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất VLNCN, tiền chất thuốc nổ theo mẫu quy định tại Phụ lục 1 của Thông tư này. Trường hợp không cấp, phải có văn bản trả lời cho tổ chức đề nghị cấp và nêu rõ lý do.

2. Thủ tục cấp Giấy phép kinh doanh VLNCN, tiền chất thuốc nổ

Trong thời gian 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Cục Kỹ thuật an toàn và Môi trường công nghiệp kiểm tra, thẩm định cấp Giấy phép kinh doanh VLNCN; Cục Hóa chất kiểm tra, thẩm định cấp Giấy phép kinh doanh tiền chất thuốc nổ theo mẫu quy định tại Phụ lục 1 của Thông tư này. Trường hợp không cấp, phải có văn bản trả lời cho tổ chức đề nghị cấp và nêu rõ lý do.

3. Thủ tục cấp Giấy phép xuất khẩu, nhập khẩu VLNCN, tiền chất thuốc nổ

Trong thời gian 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Cục Hóa chất tiến hành kiểm tra, thẩm định, cấp Giấy phép xuất khẩu, nhập khẩu VLNCN, tiền chất thuốc nổ theo mẫu quy định tại Phụ lục 1 Thông tư này. Trường hợp không cấp, phải có văn bản trả lời cho tổ chức đề nghị cấp và nêu rõ lý do.

4. Thủ tục cấp Giấy phép sử dụng VLNCN, dịch vụ nổ mìn

Trong thời gian 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Cơ quan có thẩm quyền quy định tại Chương V, Thông tư này tiến hành kiểm tra, thẩm định, cấp Giấy phép sử dụng VLNCN, Giấy phép dịch vụ nổ mìn theo mẫu Giấy phép quy định tại Phụ lục 1, Thông tư này. Trường hợp không cấp, phải có văn bản trả lời cho tổ chức đề nghị cấp và nêu rõ lý do.

5. Trường hợp hồ sơ đề nghị cấp Giấy chứng nhận, Giấy phép được nộp trực tiếp tại cơ quan cấp phép, tổ chức, cá nhân đề nghị cấp Giấy chứng nhận, Giấy phép có trách nhiệm mang bản chính để đối chiếu.

Trường hợp hồ sơ được nộp qua đường bưu điện hoặc khai báo qua mạng điện tử, khi đến nhận Giấy chứng nhận, Giấy phép, tổ chức, cá nhân đề nghị cấp Giấy phép, Giấy chứng nhận có trách nhiệm mang bản chính để đối chiếu."

**14.** Thay thế Phụ lục 1 của Thông tư số 23/2009/TT-BCT bằng Mẫu cấp phép hoạt động vật liệu nổ công nghiệp (Phụ lục 1 kèm theo).

**15.** Bãi bỏ quy định Phụ trách kỹ thuật thẩm duyệt tại Phụ lục 6 của Thông tư số 23/2009/TT-BCT Mẫu hộ chiếu nổ mìn lộ thiên.

**16.** Bổ sung Phụ lục 7 của Thông tư số 23/2009/TT-BCT bằng Mẫu hộ chiếu nổ mìn hầm lò của ca sản xuất (Phụ lục 2 kèm theo).

**Điều 2. Điều khoản thi hành**

Thông tư này có hiệu lực từ ngày 05 tháng 11 năm 2012./.

**KT. BỘ TRƯỞNG**
**THỨ TRƯỞNG**

**Lê Dương Quang**

**Phụ lục 1. MẪU CẤP PHÉP HOẠT ĐỘNG VLNCN**

*(Kèm theo Thông tư số 26/2012/TT-BCT ngày 21 tháng 9 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Công Thương)*

**Mẫu 1a: ĐƠN ĐỀ NGHỊ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập -Tự do - Hạnh phúc**

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ**

**Cấp .....(1).**
**Kính gửi: .....(2).**

Tên doanh nghiệp:.....
Quyết định hoặc Giấy phép thành lập số: .....
Do.....cấp ngày.....
Nơi đặt trụ sở chính: .....
Đăng ký kinh doanh số.....do.....cấp ngày.…tháng… năm 20.....
Mục đích:.....
Phạm vi, địa điểm:.....
Họ và tên người đại diện:.....
Ngày tháng năm sinh: ..... Nam (Nữ).....
Chức danh (Giám đốc/Chủ doanh nghiệp): .....
Địa chỉ thường trú (hoặc tạm trú): .....

Đề nghị..... xem xét và cấp.....(1)..... cho doanh nghiệp theo quy định tại Nghị định số 39/2009/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2009 của Chính phủ về vật liệu nổ công nghiệp; Nghị định số 54/2012/NĐ-CP ngày 22 tháng 6 năm 2012 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 39/2009/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2009; Thông tư số 23/2009/TT-BCT ngày 11 tháng 8 năm 2009 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều trong Nghị định số 39/2009/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2009 của Chính phủ về vật liệu nổ công nghiệp và Thông tư số /2012/TT-BCT ngày... tháng... năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi bổ sung một số điều tại Thông tư số 23/2009/TT-BCT.

…….. ngày……tháng……năm…..
**Người làm đơn**
(Ký tên, đóng dấu)

***Lưu ý:***
- (1) Tên Giấy phép, Giấy chứng nhận hoạt động VLNCN, tiền chất thuốc nổ
- (2) Cơ quan cấp Giấy phép, Giấy chứng nhận hoạt động VLNCN, tiền chất thuốc nổ.

## Mẫu 1b: ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP PHÉP DẠNG ĐIỆN TỬ

| | | |
|---|---|---|
| BỘ CÔNG THƯƠNG | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**<br><br>**ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY PHÉP**<br>**SỬ DỤNG VẬT LIỆU NỔ CÔNG NGHIỆP** | |
| Cơ quan tiếp nhận đơn đề nghị: | Địa chỉ Email nhận đơn: …@moit.gov.vn<br>Điện thoại: 04 22218312; Fax: 04 22218321 | |

## PHẦN A. THÔNG TIN CHUNG

**I. Thông tin về doanh nghiệp**

1. Tên doanh nghiệp:

2. Loại hình doanh nghiệp

- Doanh nghiệp nhà nước thuộc Bộ, ngành trung ương ☐
- Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài ☐
- Doanh nghiệp, tổ chức đào tạo, nghiên cứu khoa học ☐
- Doanh nghiệp khác (theo quy định của Luật Doanh nghiệp)

3. Đăng ký kinh doanh hoặc quyết định thành lập (số, ngày cấp và cơ quan cấp)

4. Nơi đặt trụ sở chính:

Số điện thoại: Số Fax: Email:

5. Họ và tên người đề nghị:

-
- Ngày tháng năm sinh: Nam ☐ ; Nữ ☐
- Chức danh:

6. Mục đích sử dụng vật liệu nổ công nghiệp

Khai thác khoáng sản, dầu khí ☐ ; Thi công công trình ☐ ; Nghiên cứu khoa học ☐ ;
Khác (ghi cụ thể)

**II. Thông tin về hồ sơ kèm theo**

1. Căn cứ pháp lý về mục đích sử dụng VLNCN của doanh nghiệp:

a. Đối với tổ chức, cá nhân hoạt động thăm dò, khai thác khoáng sản, thăm dò, khai thác dầu khí:
- Số, ngày cấp Giấy phép hoạt động khoáng sản hoặc Giấy phép đầu tư:
- Cơ quan cấp phép:
- Nơi sử dụng VLNCN:

b. Đối với tổ chức, cá nhân thi công công trình, nghiên cứu khoa học hoặc các mục đích khác:
- Số, ngày ký Giấy phép thầu, Quyết định giao nhiệm vụ, trúng thầu hoặc hợp đồng thầu:
- Tên công trình:
- Nơi sử dụng VLNCN:

| |
|---|
| 2. Giấy xác nhận đủ điều kiện về an ninh trật tự |
| - Số và ngày cấp:<br>- Cơ quan cấp:<br>- Thời hạn hiệu lực (nếu có): |
| 3. Người chỉ huy nổ mìn |
| - Họ và tên: , bổ nhiệm theo Quyết định số , của ngày tháng năm<br>- Ngành nghề đào tạo:<br>- Nơi đào tạo:<br>- Số, ngày cấp chứng chỉ đào tạo:<br>- Huấn luyện về kỹ thuật an toàn VLNCN ngày tại , do tổ chức . |
| 4. Kho chứa vật liệu nổ công nghiệp: Có kho chứa ☐; Thuê kho chứa ☐; Thuê vận chuyển ☐ |
| a. Đối với tổ chức, cá nhân có kho chứa hoặc thuê kho chứa vật liệu nổ công nghiệp:<br>- Địa điểm đặt kho:<br>- Số, ngày ký hợp đồng thuê kho (nếu có):<br>- Số, ngày quyết định phê duyệt thiết kế kho:<br>- Cơ quan phê duyệt:<br>b. Đối với tổ chức, cá nhân thuê vận chuyển vật liệu nổ công nghiệp đến hiện trường thi công:<br>- Số, ngày ký hợp đồng thuê vận chuyển VLNCN:<br>- Đơn vị vận chuyển:<br>- Số, ngày cấp giấy chứng nhận phương tiện đủ điều kiện vận chuyển VLNCN:<br>- Thời hạn hiệu lực:<br>- Cơ quan cấp: |
| 5. Phương tiện vận chuyển vật liệu nổ công nghiệp (nếu có) |
| - Loại phương tiện:<br>- Số, ngày cấp giấy chứng nhận phương tiện đủ điều kiện vận chuyển VLNCN:<br>- Thời hạn hiệu lực:<br>- Cơ quan cấp: |
| 6. Phương án nổ mìn |
| - Số, ngày ký Quyết định phê duyệt thiết kế hoặc phương án nổ mìn:<br>- Cơ quan, đơn vị phê duyệt thiết kế hoặc phương án nổ mìn: |
| 7. Thiết kế thi công, khai thác mỏ hoặc phương án thi công, khai thác mỏ |
| - Số, ngày ký duyệt<br>- Người ký |
| 8. Giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp đã cấp |
| - Số, ngày cấp giấy phép:<br>- Thời hạn hiệu lực:<br>- Cơ quan cấp: |
| 9. Số thợ nổ mìn đã qua đào tạo và được cấp chứng nhận kỹ thuật an toàn VLNCN: |

## PHẦN B. ĐẶC ĐIỂM SỬ DỤNG VẬT LIỆU NỔ CÔNG NGHIỆP

**I. Đặc điểm chung**

1. Vị trí nổ mìn theo bản đồ địa hình khu vực số, ngày lập và tỷ lệ
2. Quy mô nổ mìn lớn nhất (kg):
3. Hướng phát triển, mở rộng hiện trường khai thác, thi công:
4. Công trình, nhà dân xung quanh vị trí nổ mìn

| Loại công trình, nhà ở | **Số lượng công trình, nhà ở trong phạm vi bán kính 300m** | Khoảng cách từ vị trí nổ mìn đến công trình, nhà ở gần nhất (m) | Địa hình che chắn tự nhiên hoặc che chắn nhân tạo giữa công trình và nơi nổ mìn |
|---|---|---|---|
| | | | |
| | | | |
| | | | |

**5. Khiếu kiện của chủ công trình, nhà ở: Có: ☐; Không ☐**

**II. Đặc điểm kỹ thuật nổ mìn điển hình**

| | Đường kính lỗ khoan (mm) | Độ sâu lỗ khoan (m) | Đường cản (m) | Thông số mạng lỗ (a x b, m) | Phân đoạn cột thuốc nổ | Số lỗ mìn trong một lần nổ | Khối lượng thuốc nổ/lỗ (kg) | Khối lượng thuốc nổ tức thời (kg) | Chiều cao cột bua (m) |
|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|
| Lớn nhất | | | | | | | | | |

| Loại thuốc nổ, phụ kiện nổ | | Phương pháp nổ mìn | |
|---|---|---|---|

**III. Thời gian dự định nổ mìn**

| **Thời gian** | **Thứ hai** | **Thứ ba** | **Thứ tư** | **Thứ năm** | **Thứ sáu** | **Thứ bảy** | **Chủ nhật** |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| Bắt đầu | Đợt 1 | Đợt 1 | Đợt 1 | Đợt 1 | Đợt 1 | Đợt 1 | Đợt 1 |
| Kết thúc | Đợt 1 | Đợt 1 | Đợt 1 | Đợt 1 | Đợt 1 | Đợt 1 | Đợt 1 |

**IV. Biện pháp kỹ thuật an toàn**

1.
2.

| | |
|---|---|
| 3.<br>4. | |
| Tôi cam đoan tất cả thông tin trong đơn đề nghị trên đây đúng sự thực theo quy định pháp luật về quản lý vật liệu nổ công nghiệp. Đề nghị được cấp giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp.<br>, ngày tháng năm<br>**Người đề nghị**<br>(Ghi rõ họ và tên) | |
| **XỬ LÝ CỦA CƠ QUAN CẤP PHÉP** | |
| 1. Đồng ý cấp giấy phép, đề nghị đơn vị gửi hồ sơ như quy định đến Cục, Sở .<br>Địa chỉ: số nhà, đường phố… ☐ | |
| 2. Đề nghị bổ sung, sửa đổi các thông tin theo chỉ dẫn ở cột bên ☐ | |
| 3. Không đồng ý cấp giấy phép vì các lý do nêu ở cột bên ☐ | |

## HƯỚNG DẪN

I. Việc nhận đơn đề nghị cấp phép điện tử chỉ áp dụng đối với các tổ chức xin cấp phép có địa chỉ Email. Tổ chức đề nghị cấp phép tải mẫu đơn từ Website của cơ quan cấp phép.

II. Khi đã gửi đơn điện tử, tổ chức đề nghị cấp phép chưa cần gửi kèm theo hồ sơ nếu chưa đầy đủ và hợp lệ như quy định của Thông tư số 23/2009/TT-BCT ngày 11 tháng 8 năm 2009 của Bộ Công Thương và Thông tư số 26/2012/TT-BCT ngày 21 tháng 9 năm 2012 của Bộ Công Thương.

III. Cục Kỹ thuật an toàn và môi trường công nghiệp (ATMT) hoặc Sở Công Thương sẽ hướng dẫn, yêu cầu chỉnh lý hồ sơ trên Website của Bộ Công Thương hoặc gửi trực tiếp đến Email của tổ chức xin cấp phép.

IV. Phải nhập đầy đủ vào các mục tương ứng với hoạt động của doanh nghiệp. Sau khi nhập đủ thông tin, tổ chức xin cấp phép có thể lưu kèm theo mật khẩu riêng với tùy chọn cho phép đọc được (read only) mà không sửa đổi được để bảo toàn các thông tin đã nhập trước khi gửi đến cơ quan cấp giấy phép.

V. Hướng dẫn một số nội dung cần nhập trong đơn.

1. Điểm a, Khoản 4 Mục II Phần A (kho chứa VLNCN): Đối với các kho xây dựng trước 2005, không cần thiết ghi Cơ quan phê duyệt Thiết kế kho nếu không có.

2. Khoản 4 Mục I, Phần B: "Công trình" được hiểu là các công trình dân dụng công cộng (kể cả đường giao thông các loại), công trình công nghiệp không thuộc sở hữu của tổ chức xin cấp phép.

3. Mục II, Phần B "nổ mìn điển hình" là việc nổ mìn với quy mô nổ lớn nhất mà tổ chức cấp phép có khả năng và thường xuyên thực hiện.

4. Mục III Phần B Thời gian dự định nổ mìn: Nếu số đợt nổ mìn trong ngày nhiều hơn một đợt, tổ chức xin cấp phép tự bổ sung vào bảng.

5. Mục IV Phần B Biện pháp kỹ thuật an toàn: Nhập các thông tin về biện pháp báo hiệu, cảnh giới, chống đá văng, chấn động (Ví dụ: Không nổ mìn ốp...)

***Lưu ý:*** Các tài liệu trong Hồ sơ pháp lý phải có bản chính để đối chiếu; trường hợp không có bản chính, phải là bản sao công chứng hoặc bản sao có chứng thực của cơ quan cấp.

## Mẫu 1c: GIẤY PHÉP SỬ DỤNG VẬT LIỆU NỔ CÔNG NGHIỆP (MẶT NGOÀI)

1. Lưu Giấy phép tại trụ sở chính và xuất trình Giấy phép khi được cơ quan có thẩm quyền yêu cầu.

2. Không được tẩy xóa, sửa chữa nội dung trong Giấy phép.

3. Không được chuyển nhượng, cho thuê, cho mượn Giấy phép.

4. Báo cáo Sở Công Thương khi chấm dứt hoạt động dịch vụ nổ mìn hoặc khi bị mất, hỏng Giấy phép

VÀO SỔ LƯU NGÀY ……

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
ĐỘC LẬP - TỰ DO - HẠNH PHÚC
----------o0o----------

**BỘ CÔNG THƯƠNG, ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH…**
**TÊN CƠ QUAN CẤP GIẤY PHÉP**

**GIẤY PHÉP**
**SỬ DỤNG VẬT LIỆU NỔ CÔNG NGHIỆP**

**Số ……/20…/GP-***tên viết tắt cơ quan cấp phép*

**Mẫu 1c: Giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp (mặt trong)**

.....(1) **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập – Tự do - Hạnh phúc**

Số: .../20../GP-..(2) ...(3) *,ngày..... tháng.....năm 20...*

**GIẤY PHÉP**
**Sử dụng vật liệu nổ công nghiệp**

**……..**(4)

Căn cứ Nghị định số 39/2009/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2009 của Chính phủ về vật liệu nổ công nghiệp; Nghị định số 54/2012/NĐ-CP ngày 22 tháng 6 năm 2012 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 39/2009/NĐ-CP;

Căn cứ Thông tư số 23/2009/TT-BCT ngày 11 tháng 8 năm 2009 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 39/2009/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2009 của Chính phủ về vật liệu nổ công nghiệp; Thông tư số /2012/TT-BCT ngày tháng năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều Thông tư số 23/2009/TT-BCT;

Căn cứ ……..……(5);

Xét đơn đề nghị cấp Giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp số... ngày ... tháng ..... năm 20...của…….....(6);

Theo đề nghị của .....(7);

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Cho phép…….....(6);

Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số: ..... do ...(8) cấp ngày ... tháng ... năm .... ;

Trụ sở tại: .....(9);

Điện thoại: ..... ; Fax: .....

Được sử dụng vật liệu nổ công nghiệp để.....(10);

**Điều 2. Điều kiện sử dụng**

- Địa điểm sử dụng:.....;

- Điều kiện khác: (lượng thuốc nổ trong một lần sử dụng, phương pháp điều khiển nổ, khoảng cách an toàn, thời điểm nổ mìn vv…).

.....(6) phải thực hiện đúng các quy định tại Nghị định số 39/2009/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2009 của Chính phủ về vật liệu nổ công nghiệp, Nghị định số 54/2012/NĐ-CP ngày 22 tháng 6 năm 2012 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 39/2009/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2009 của Chính phủ về vật liệu nổ công nghiệp, Quy chuẩn 02:2008/BCT và những quy định pháp luật liên quan; đảm bảo an toàn lao động và trật tự an ninh xã hội, thực hiện đăng ký với cơ quan quản lý Nhà nước về vật liệu nổ công nghiệp tại địa phương.

**Điều 3.**

Giấy phép này có giá trị đến…….

.....(4)
**Họ và tên**
*(Thủ trưởng cơ quan ký cấp giấy phép)*

**Nơi nhận:**
- Như Điều 1;
- .....(11)
- Lưu: .....(12).

***Chú thích:***

(1)- Tên cơ quan cấp phép.

(2)- Tên viết tắt của cơ quan cấp phép.

(3)- Tên tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, nơi cơ quan cấp phép đóng trụ sở chính.

(4)- Thủ trưởng cơ quan cấp giấy phép.

(5)- Văn bản quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan cấp giấy phép.

(6)- Tên tổ chức được cấp giấy phép.

(7)- Thủ trưởng cơ quan, bộ phận tiếp nhận, thẩm định hồ sơ và trình cơ quan cấp phép.

(8)- Tên cơ quan cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh.

(9)- Địa chỉ được ghi trong Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh.

(10)- Mục đích sử dụng vật liệu nổ công nghiệp để: khai thác, xây dựng công trình, thử nghiệm v.v…

(11)- Tên các tổ chức có liên quan.

(12) - Tên viết tắt của cơ quan tiếp nhận, thẩm định hồ sơ và trình cơ quan cấp phép, số lượng giấy phép lưu.

Giấy phép được in trên bìa cứng, mặt ngoài có mầu nền hồng nhạt, có thể có thêm hoa văn chìm phù hợp với màu đỏ của chữ "Giấy phép sử dụng VLNCN" và không gây ra hiệu ứng làm mờ các chữ in trên mặt ngoài Giấy phép.

**Mẫu 1d: GIẤY PHÉP KINH DOANH VẬT LIỆU NỔ CÔNG NGHIỆP (MẶT NGOÀI)**

1. Lưu Giấy phép tại trụ sở chính và xuất trình Giấy phép khi được cơ quan có thẩm quyền yêu cầu.

2. Không được tẩy xóa, sửa chữa nội dung trong Giấy phép.

3. Không được chuyển nhượng, cho thuê, cho mượn Giấy phép.

VÀO SỔ LƯU NGÀY ……

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
ĐỘC LẬP - TỰ DO - HẠNH PHÚC
----------o0o----------

**BỘ CÔNG THƯƠNG, ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH…**
**TÊN CƠ QUAN CẤP GIẤY PHÉP**

**GIẤY PHÉP**
**KINH DOANH VẬT LIỆU NỔ CÔNG NGHIỆP**

**Số ……/20…/GP-***tên viết tắt cơ quan cấp phép*

**Mẫu 1d: Giấy phép kinh doanh vật liệu nổ công nghiệp (mặt trong)**

.....[1] **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: .../20../GP-..[2] ...[3] *,ngày..... tháng.....năm 20...*

**GIẤY PHÉP**
**Kinh doanh vật liệu nổ công nghiệp**
**.....[4]**

Căn cứ Nghị định số 39/2009/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2009 của Chính phủ về vật liệu nổ công nghiệp; Nghị định số 54/2012/NĐ-CP ngày 22 tháng 6 năm 2012 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 39/2009/NĐ-CP;

Căn cứ Thông tư số 23/2009/TT-BCT ngày 11 tháng 8 năm 2009 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 39/2009/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2009 của Chính phủ về vật liệu nổ công nghiệp; Thông tư số /2012/TT-BCT ngày tháng năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều Thông tư số 23/2009/TT-BCT;

Căn cứ ……..……...……..….[5];

Xét đơn đề nghị cấp Giấy phép kinh doanh vật liệu nổ công nghiệp số... ngày ... tháng ..... năm 20...của.....[6];

Theo đề nghị của .....[7];

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Cho phép…….....[6];

Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số: ..... do ...[8] cấp ngày ..... tháng ... năm ....;

Trụ sở tại: .....[9];

Điện thoại: .....; Fax: .....

Được kinh doanh vật liệu nổ công nghiệp;

**Điều 2. Điều kiệnkinh doanh**

- Tên VLNCN (phụ lục kèm theo);
- Các đơn vị trực thuộc tổ chức xin cấp phép (phụ lục kèm theo;
- Số lượng thực hiện.
- Các điều kiện khác (phạm vi, các hạn chế về kinh doanh...)

**Điều 3.**

.....[6] phải thực hiện đúng các quy định tại Nghị định số 39/2009/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2009 của Chính phủ về vật liệu nổ công nghiệp, Nghị định số 54/2012/NĐ-CP ngày 22 tháng 6 năm 2012 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 39/2009/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2009 của Chính phủ về vật liệu nổ công nghiệp, Quy chuẩn 02:2008/BCT và những quy định pháp luật liên quan; đảm bảo an toàn lao động và trật tự an ninh xã hội, thực hiện đăng ký với cơ quan quản lý Nhà nước về vật liệu nổ công nghiệp tại địa phương.

.....[4]

**Họ và tên**
*(Thủ trưởng cơ quan ký cấp giấy phép)*

**Nơi nhận:**
- Như Điều 1;
- .....[10]
- Lưu: .....[11].

***Chú thích:***

(1) - Tên cơ quan cấp phép.

(2) - Tên viết tắt của cơ quan cấp phép.

(3) - Tên tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, nơi cơ quan cấp phép đóng trụ sở chính.

(4) - Thủ trưởng cơ quan cấp giấy phép.

(5) - Văn bản quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan cấp Giấy phép.

(6) - Tên tổ chức được cấp giấy phép.

(7) - Thủ trưởng cơ quan, bộ phận tiếp nhận, thẩm định hồ sơ và trình cơ quan cấp phép.

(8) - Tên cơ quan cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh.

(9) - Địa chỉ được ghi trong Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh.

(10) - Tên các tổ chức có liên quan.

(11) - Tên viết tắt của cơ quan tiếp nhận, thẩm định hồ sơ và trình cơ quan cấp phép, số lượng giấy phép lưu.

## Mẫu 1đ: GIẤY PHÉP DỊCH VỤ NỔ MÌN (MẶT NGOÀI)

1. Lưu Giấy phép tại trụ sở chính và xuất trình Giấy phép khi được cơ quan có thẩm quyền yêu cầu.
2. Không được tẩy xóa, sửa chữa nội dung trong Giấy phép.
3. Không được chuyển nhượng, cho thuê, cho mượn Giấy phép.
4. Báo cáo Sở Công Thương khi chấm dứt hoạt động dịch vụ nổ mìn hoặc khi bị mất, hỏng Giấy phép

VÀO SỔ LƯU NGÀY ……

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
ĐỘC LẬP - TỰ DO - HẠNH PHÚC
----------o0o----------

**BỘ CÔNG THƯƠNG, ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH…**
**TÊN CƠ QUAN CẤP GIẤY PHÉP**

**GIẤY PHÉP**
**DỊCH VỤ NỔ MÌN**

**Số ……/20…/GP-***tên viết tắt cơ quan cấp phép*

**Mẫu 1đ: Giấy phép dịch vụ nổ mìn (mặt trong)**

.....[1]

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:../20../GP-..[2]

...[3] *,ngày..... tháng.....năm 20...*

**GIẤY PHÉP**
**Dịch vụ nổ mìn**

**……[4]**

Căn cứ Nghị định số 39/2009/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2009 của Chính phủ về vật liệu nổ công nghiệp; Nghị định số 54/2012/NĐ-CP ngày 22 tháng 6 năm 2012 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 39/2009/NĐ-CP;

Căn cứ Thông tư số 23/2009/TT-BCT ngày 11 tháng 8 năm 2009 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 39/2009/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2009 của Chính phủ về vật liệu nổ công nghiệp; Thông tư số /2012/TT-BCT ngày tháng năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều Thông tư số 23/2009/TT-BCT;

Căn cứ ……..…….....[5];

Xét đơn đề nghị cấp Giấy phép dịch vụ nổ mìn số... ngày ... tháng ..... năm 20... của.....[6];

Theo đề nghị của .....[7],

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Cho phép…….....[6];

Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số: ..... do ...[8] cấp ngày ... tháng ... năm .... ;

Trụ sở tại: .....[9];

Điện thoại: .....; Fax: .....

Được sử dụng vật liệu nổ công nghiệp để thực hiện dịch vụ nổ mìn.

**Điều 2. Điều kiện sử dụng**

- Địa điểm sử dụng:.....;
- Điều kiện khác: .....

.....[6] phải thực hiện đúng các quy định tại Nghị định số 39/2009/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2009 của Chính phủ về vật liệu nổ công nghiệp, Nghị định số 54/2012/NĐ-CP ngày 22 tháng 6 năm 2012 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều quy định tại Nghị định số 39/2009/NĐ-CP, Quy chuẩn 02:2008/BCT và những quy định pháp luật liên quan; đảm bảo an toàn lao động và trật tự an ninh xã hội, thực hiện đăng ký với cơ quan quản lý Nhà nước về vật liệu nổ công nghiệp tại địa phương.

**Điều 3.**

Giấy phép này có giá trị đến…….

.....[4]

**Họ và tên**

*(Thủ trưởng cơ quan ký cấp giấy phép)*

**Nơi nhận:**
- Như Điều 1;
- .....[10]
- Lưu: .....[11].

***Chú thích:***

(1) - Tên cơ quan cấp phép.

(2) - Tên viết tắt của cơ quan cấp phép.

(3) - Tên tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, nơi cơ quan cấp phép đóng trụ sở chính.

(4) - Thủ trưởng cơ quan cấp giấy phép.

(5) - Văn bản quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan cấp Giấy phép.

(6) - Tên tổ chức được cấp giấy phép.

(7) - Thủ trưởng cơ quan, bộ phận tiếp nhận, thẩm định hồ sơ và trình cơ quan cấp phép.

(8) - Tên cơ quan cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh.

(9) - Địa chỉ được ghi trong Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh.

(10) - Tên các tổ chức có liên quan.

(11) - Tên viết tắt của cơ quan tiếp nhận, thẩm định hồ sơ và trình cơ quan cấp phép, số lượng giấy phép lưu.

**Mẫu 1e: GIẤY CHỨNG NHẬN ĐỦ ĐIỀU KIỆN SẢN XUẤT (MẶT NGOÀI)**

1. Lưu Giấy chứng nhận tại trụ sở chính và xuất trình Giấy chứng nhận khi được cơ quan có thẩm quyền yêu cầu.
2. Không được tẩy xóa, sửa chữa nội dung trong Giấy chứng nhận này.
3. Không được chuyển nhượng, cho thuê, cho mượn Giấy chứng nhận.

VÀO SỔ LƯU NGÀY ……

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
ĐỘC LẬP - TỰ DO - HẠNH PHÚC
----------o0o----------

**BỘ CÔNG THƯƠNG, ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH…**
**TÊN CƠ QUAN CẤP GIẤY PHÉP**

**GIẤY CHỨNG NHẬN**
ĐỦ ĐIỀU KIỆN SẢN XUẤT ……(1)

**Số ……/20…/GCN-***tên viết tắt cơ quan cấp phép*

**Mẫu 1e: Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất (mặt trong)**

.....(2)

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập – Tự do - Hạnh phúc**

Số: .../20../GCN-....(3)

*.....(4), ngày..... tháng.....năm 20...*

**GIẤY CHỨNG NHẬN**
**Đủ điều kiện sản xuất ……(1)**
**.....(5)**

Căn cứ Nghị định số 39/2009/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2009 của Chính phủ về vật liệu nổ công nghiệp; Nghị định số 54/2012/NĐ-CP ngày 22 tháng 6 năm 2012 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 39/2009/NĐ-CP;

Căn cứ Thông tư số 23/2009/TT-BCT ngày 11 tháng 8 năm 2009 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 39/2009/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2009 của Chính phủ về vật liệu nổ công nghiệp; Thông tư số /2012/TT-BCT ngày tháng năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều Thông tư số 23/2009/TT-BCT;

Căn cứ .....(6);

Xét đơn đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất ...(1) của...(7);

Theo đề nghị của .....(8);

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Cho phép…….....(7);

Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số: ..... do ...(9) cấp ngày ... tháng ... năm .... ;

Trụ sở tại: .....(10);

Điện thoại: ..... ; Fax: .....

Đủ điều kiện để sản xuất .....(6);

**Điều 2. Điều kiện sản xuất**

- Địa điểm sản xuất tại:.....;
- Sản lượng/năm:.....
- Điều kiện khác (nếu có)

**Điều 3.**

.....(7) phải thực hiện đúng các quy định tại Nghị định số 39/2009/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2009 của Chính phủ về vật liệu nổ công nghiệp, Nghị định số 54/2012/NĐ-CP ngày 22 tháng 6 năm 2012 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 39/2009/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2009 của Chính phủ về vật liệu nổ công nghiệp. Quy chuẩn 02:2008/BCT và những quy định pháp luật liên quan; đảm bảo an toàn lao động và trật tự an ninh xã hội.

**……..(5)**

**Họ và tên**

*(Thủ trưởng cơ quan ký cấp giấy phép)*

**Nơi nhận:**
- Như Điều 1;
- .....(11)
- Lưu: .....(12).

***Chú thích:***

(1) - Tên cơ quan cấp Giấy chứng nhận.

(2) - Tên viết tắt của cơ quan cấp Giấy chứng nhận.

(3) - Tên tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, nơi cơ quan Giấy chứng nhận đóng trụ sở chính.

(4) - Thủ trưởng cơ quan cấp Giấy chứng nhận.

(5) - Văn bản quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan cấp Giấy chứng nhận.

(6) - Tên tổ chức được cấp giấy Giấy chứng nhận.

(7) - Thủ trưởng cơ quan, bộ phận tiếp nhận, thẩm định hồ sơ và trình cơ quan cấp Giấy chứng nhận.

(8) - Tên cơ quan cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh.

(9) - Địa chỉ được ghi trong Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh.

(10) - Tên loại vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ. Ví dụ: ANFO, Nitrat amoni v.v…

(11) - Tên các tổ chức có liên quan.

(12) - Tên viết tắt của cơ quan, bộ phận tiếp nhận, thẩm định hồ sơ và trình cơ quan cấp Giấy chứng nhận, số lượng giấy Giấy chứng nhận lưu.

## Mẫu 1g: GIẤY ĐĂNG KÝ SỬ DỤNG VLNCN

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

### GIẤY ĐĂNG KÝ SỬ DỤNG VẬT LIỆU NỔ CÔNG NGHIỆP

| **Số đăng ký** | | | | | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|

Căn cứ Thông tư số 23/2009/TT-BCT ngày 11 tháng 8 năm 2009 của Bộ Công Thương Hướng dẫn thực hiện Nghị định số 39/2009/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2009 của Chính phủ về vật liệu nổ công nghiệp; Thông tư số ..../2012/TT-BCT ngày tháng năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều Thông tư số 23/2009/TT-BCT.

Sau khi kiểm tra hồ sơ đăng ký và hoạt động sử dụng VLNCN của.....(1)

Địa chỉ.....

..... (2)

**ĐĂNG KÝ**

.....(1) sử dụng vật liệu nổ công nghiệp

Tại:.....

Phương pháp nổ mìn.....

……...(3)

Thời gian tiến hành nổ mìn trong ngày: Sáng……

Chiều…..

Khối lượng thuốc nổ tức thời lớn nhất (kg):

Thời hạn kết thúc:……

...(4), ngày..... tháng.....năm....

**THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN QUẢN LÝ ĐĂNG KÝ**

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Ghi chú:
1. Tên tổ chức, cá nhân đăng ký.
2. Tên cơ quan quản lý đăng ký.
3. Các điều kiện khác (nếu có).
4. Tên địa danh của cơ quan quản lý đăng ký.

**Mẫu 1h: MẪU GIẤY PHÉP XUẤT KHẨU, NHẬP KHẨU VẬT LIỆU NỔ CÔNG NGHIỆP, TIỀN CHẤT THUỐC NỔ**

| | |
|---|---|
| **……..**[1] | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** |
| Số: /GP-….[2] | **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| | *……[3], ngày... tháng.... năm 20...* |

**GIẤY PHÉP .....[4]**

**…….[5]**

Căn cứ Nghị định số 39/2009/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2009 của Chính phủ về vật liệu nổ công nghiệp (VLNCN); Nghị định số 54/2012/NĐ-CP ngày 22 tháng 6 năm 2012 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 39/2009/NĐ-CP;

Căn cứ Thông tư số 23/2009/TT-BCT ngày 11 tháng 8 năm 2009 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 39/2009/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2009; Thông tư số /2012/TT-BCT ngày tháng năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi bổ sung một số điều Thông tư số 23/2009/TT-BCT;

Căn cứ …….....…..[6];

Xét đơn đề nghị cấp Giấy phép…....….[4] ngày…..tháng…… năm 20.... của ……..…….....[7];

Theo đề nghị của …….....….[8],

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Cho phép …….[7] được …….……...[4] ghi trong Phụ lục kèm theo,

- Tên cửa khẩu .....[4] : .....;

- Phương tiện vận chuyển: .....;

- Thời gian nhập khẩu: từ ngày ..... đến ngày .... tháng ..... năm 20…..

**Điều 2.** .....[7] phải thực hiện quy định tại Nghị định: số 12/2006/NĐ-CP ngày 23 tháng 01 năm 2006, Nghị định số 39/2009/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2009, Nghị định số 54/2012/NĐ-CP ngày 22 tháng 6 năm 2012 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 39/2009/NĐ-CP

ngày 23 tháng 4 năm 2009 của Chính phủ về vật liệu nổ công nghiệp, Quy chuẩn Việt Nam 02:2008/BCT và những quy định pháp luật về hóa chất, đảm bảo an toàn và trật tự an ninh xã hội.

**Điều 3.** Giấy phép này có giá trị từ ký đến ngày…tháng…năm 20…./.

**Nơi nhận:**
- Như Điều 2;
- .....[9],
- Lưu: VT, …[10].

……[5]
**Họ và tên**
*(Thủ trưởng cơ quan cấp giấy phép)*

***Chú thích***

[1] - Tên cơ quan cấp Giấy phép.

[2] - Tên viết tắt của cơ quan cấp Giấy phép.

[3] - Tên tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, nơi cơ quan Giấy phép đóng trụ sở chính.

[4] - Loại hình hoạt động. Ví dụ: nhập khẩu vật liệu nổ công nghiệp.

[5] - Thủ trưởng cơ quan cấp Giấy phép.

[6] - Văn bản quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan cấp Giấy chứng nhận.

[7]- Tên tổ chức được cấp Giấy phép.

[8] - Thủ trưởng cơ quan, bộ phận tiếp nhận, thẩm định hồ sơ và trình cơ quan cấp Giấy phép.

[9] - Tên các tổ chức có liên quan.

[10] - Tên viết tắt của cơ quan, bộ phận tiếp nhận, thẩm định hồ sơ và trình cơ quan cấp phép.

**Phụ lục**

*(Kèm theo Giấy phép số: /GP-BCT ngày..... tháng.... năm 20.....)*

| TT | Tên | Đ. vị tính | Số lượng | Đơn giá (Đ/USD) | Thành tiền (Đ/USD) |
|---|---|---|---|---|---|
| 1 | | | | | |
| 2 | | | | | |
| 3 | | | | | |
| 4 | | | | | |
| 5 | | | | | |
| 6 | | | | | |
| 7 | | | | | |
| 8 | | | | | |
| 9 | | | | | |
| 10 | | | | | |
| 11 | | | | | |
| 12 | | | | | |
| *(Tổng bằng chữ:* | | | | | |

## Mẫu 1k: GIẤY PHÉP KINH DOANH TIỀN CHẤT THUỐC NỔ (MẶT NGOÀI)

1. Lưu Giấy phép tại trụ sở chính và xuất trình Giấy phép khi được cơ quan có thẩm quyền yêu cầu.

2. Không được tẩy xóa, sửa chữa nội dung trong Giấy phép.

3. Không được chuyển nhượng, cho thuê, cho mượn Giấy phép.

VÀO SỔ LƯU NGÀY ……

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
ĐỘC LẬP - TỰ DO - HẠNH PHÚC
----------o0o----------

**BỘ CÔNG THƯƠNG, ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH…**
**TÊN CƠ QUAN CẤP GIẤY PHÉP**

**GIẤY PHÉP**
**KINH DOANH TIỀN CHẤT THUỐC NỔ**

**Số ……/20…/GP-***tên viết tắt cơ quan cấp phép*

**Mẫu 1k: Giấy phép kinh doanh tiền chế thuốc nổ (mặt trong)**

.....(1)

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: .../20../GP-..(2)

...(3) *,ngày..... tháng.....năm 20...*

**GIẤY PHÉP**
**Kinh doanh tiền chất thuốc nổ**

**.....(4)**

Căn cứ Nghị định số 39/2009/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2009 của Chính phủ về vật liệu nổ công nghiệp; Nghị định số 54/2012/NĐ-CP ngày 22 tháng 6 năm 2012 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 39/2009/NĐ-CP;

Căn cứ Thông tư số 23/2009/TT-BCT ngày 11 tháng 8 năm 2009 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 39/2009/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2009 của Chính phủ về vật liệu nổ công nghiệp; Thông tư số /2012/TT-BCT ngày tháng năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều Thông tư số 23/2009/TT-BCT;

Căn cứ ……...……(5);

Xét đơn đề nghị cấp Giấy phép kinh doanh vật liệu nổ công nghiệp số... ngày ... tháng ..... năm 20...của……...(6);

Theo đề nghị của .....(7);

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Cho phép…….....(6);

Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số:.... do...(8) cấp ngày ... tháng ... năm ....;

Trụ sở tại: .....(9);

Điện thoại: .....; Fax: .....

Được kinh doanh vật liệu nổ công nghiệp;

**Điều 2. Điều kiện kinh doanh**

- Tên tiền chất thuốc nổ (phụ lục kèm theo);
- Các đơn vị trực thuộc tổ chức xin cấp phép (phụ lục kèm theo);
- Số lượng thực hiện.
- Các điều kiện khác (phạm vi, các hạn chế về kinh doanh...)

.....(6) phải thực hiện đúng các quy định tại Nghị định số 39/2009/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2009 của Chính phủ về vật liệu nổ công nghiệp, Nghị định số 54/2012/NĐ-CP ngày 22 tháng 6 năm 2012 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 39/2009/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2009 của Chính phủ về vật liệu nổ công nghiệp. TCVN 5507:2002 và những quy định pháp luật liên quan; đảm bảo an toàn lao động và trật tự an ninh xã hội.

**Điều 3.**

Giấy phép này có giá trị đến…….

.....(4)

**Họ và tên**

*(Thủ trưởng cơ quan ký cấp giấy phép)*

**Nơi nhận:**

- Như Điều 1;
- .....(11)
- Lưu: .....(12).

***Chú thích:***

(1) - Tên cơ quan cấp phép.

(2) - Tên viết tắt của cơ quan cấp phép. Ví dụ: BCT, UBND.

(3) - Tên tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, nơi cơ quan cấp phép đóng trụ sở chính.

(4) - Thủ trưởng cơ quan cấp giấy phép.

(5) - Văn bản quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan cấp giấy phép.

(6) - Tên tổ chức được cấp giấy phép.

(7) - Thủ trưởng cơ quan, bộ phận tiếp nhận, thẩm định hồ sơ và trình cơ quan cấp phép.

(8) - Tên cơ quan cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh.

(9) - Địa chỉ được ghi trong Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh.

(10) - Lĩnh vực hoạt động: kinh doanh, xuất khẩu, nhập khẩu v.v…

(11) - Tên các tổ chức có liên quan.

(12) - Tên viết tắt của cơ quan, bộ phận tiếp nhận, thẩm định hồ sơ và trình cơ quan cấp phép, số lượng giấy phép lưu..

**Phụ lục 2**

**MẪU HỘ CHIẾU NỔ MÌN HẦM LÒ CỦA CA SẢN XUẤT**

*(Kèm theo Thông tư số 26/2012/TT-BCT ngày 21 tháng 9 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Công Thương)*

CÔNG TY .....
CÔNG TRƯỜNG (P.XƯỞNG):.....

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:

**HỘ CHIẾU KHOAN NỔ MÌN HẦM LÒ**

**Ca ngày.... tháng…. năm….**

I. VỊ TRÍ NỔ MÌN:…….…

II. SƠ ĐỒ LỖ KHOAN:

Dựa theo thiết kế, hộ chiếu Số …… ngày…..... tháng…... năm…..…

III. BẢNG LÝ LỊCH LỖ MÌN:

| Nhóm lỗ khoan | THÔNG SỐ KHOAN NỔ MÌN CHO MỖI ĐỢT NỔ | | | | | | | | | | | | | | | | Số đợt nổ (số chu kỳ knm) | Số lần nổ 1 đợt |
|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | Số hiệu lỗ khoan | Số LK (lỗ) | | Chiều sâu LK (m) | | Độ nghiêng LK (độ) | | Lượng thuốc nạp (kg/lỗ) | | Kíp mìn cái/lỗ | Cộng thuốc nổ (kg) | | Cộng kíp (cái) | | Cấp vi Sai của kíp | Chiều dài Bua (m) | | |
| | | T.kế | T.tế | T.kế | T.tế | Bằng | Cạnh | T.kế | T.tế | | T.kế | T.tế | T.kế | T.tế | | | | |
| | | | | | | | | | | | | | | | | | | |
| | | | | | | | | | | | | | | | | | | |
| | | | | | | | | | | | | | | | | | | |
| | | | | | | | | | | | | | | | | | | |
| | | | | | | | | | | | | | | | | | | |
| | | | | | | | | | | | | | | | | | | |
| Cộng toàn bộ | | | | | | | | | | | | | | | | | | |

Loại thuốc nổ sử dụng: …… Loại kíp vi sai sử dụng…….....

IV. SƠ ĐỒ NẠP THUỐC, ĐẤU KÍP:

V. SƠ ĐỒ VỊ TRÍ NỔ MÌN, TRẠM GÁC MÌN, NƠI TRÁNH MÌN, VỊ TRÍ KHỞI NỔ:

VI. PHÂN CÔNG GÁC MÌN:

| **Trạm gác mìn** | **ĐỢT 1** | | **ĐỢT 2** | | **ĐỢT 3** | | **ĐỢT 4** | |
|---|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | **Tên người gác** | **Chữ ký** | **Tên người gác** | **Chữ ký** | **Tên người gác** | **Chữ ký** | **Tên người gác** | **Chữ ký** |
| | | | | | | | | |
| | | | | | | | | |
| | | | | | | | | |
| | | | | | | | | |
| | | | | | | | | |

VII. CÔNG TÁC KIỂM SOÁT KHÍ TRƯỚC VÀ SAU KHI NỔ MÌN

| **Kết quả đo khí trong ca** | | | | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|---|---|---|
| **Hàm lượng khí (%)** | **Trước khi nổ mìn** | | | | **Sau khi nổ mìn** | | | |
| | **Lần 1** | **Lần 2** | **Lần 3** | **Lần 4** | **Lần 1** | **Lần 2** | **Lần 3** | **Lần 4** |
| $CH_4$ | | | | | | | | |
| $CO_2$ | | | | | | | | |
| CO | | | | | | | | |
| Người đo ký tên | | | | | | | | |

VIII. TIÊU THỤ VẬT LIỆU NỔ:

| **Vật liệu nổ** | **Dự trù đầu ca** | **Vật liệu nổ tiêu thụ trong ca** | | | | | **Tồn trả kho** | **Chỉ huy nổ mìn ký tên** | **Thợ mìn ký tên** |
|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | **Lần 1** | **Lần 2** | **Lần 3** | **Lần 4** | **Cộng** | | | |
| Thuốc nổ (kg) | | | | | | | | | |
| Kíp mìn (cái) | | | | | | | | | |

IX. QUY ĐỊNH HIỆU LỆNH NỔ MÌN

- Tín hiệu thi công mìn:

- Tín hiệu nổ mìn:

- Tín hiệu báo yên:

X. BIỆN PHÁP KỸ THUẬT AN TOÀN:

- Gương trưởng căn cứ sơ đồ lỗ khoan do hộ chiếu quy định để thực hiện khoan lỗ mìn theo các thông số yêu cầu. Phải kiểm tra tình trạng gương lò, gạy om, củng cố các vì chống, nếu đảm bảo an toàn mới tiến hành khoan. Khi điều kiện địa chất có sự thay đổi: đất đá bị vò nhàu, xuất hiện mặt trượt, than đá bị đảo vỉa thì có thể điều chỉnh vị trí và hướng lỗ khoan cho phù hợp với điều kiện thực tế. Tại gương phải chuẩn bị đủ các loại choòng khoan, mũi khoan, choòng định vị lỗ khoan, búa khoan…

- Người Chỉ huy nổ mìn phải kiểm tra các thông số của lỗ khoan đã thi công, nếu có thay đổi so với hộ chiếu ban đầu thì phải phải điều chỉnh lượng vật liệu nổ của từng lỗ mìn cho phù hợp với thực tế, các thay đổi phải được ghi chép vào bảng lý lịch lỗ mìn.

- Phải di chuyển thiết bị ra nơi an toàn; cắt điện vào gương lò chuẩn bị nổ mìn; tổ chức đo khí, nếu đảm bảo an toàn, hàm lượng khí $CH_4 < 1\%$ mới được nạp, nổ mìn.

- Thợ mìn theo các thông số do Chỉ huy nổ mìn ghi trong hộ chiếu nổ mìn để nạp mìn, chú ý bảo quản tem ký hiệu cấp vi sai ở đầu dây của kíp mìn để phục vụ việc kiểm tra, đối chiếu. Yêu cầu thợ mìn phải mang đủ dụng cụ nạp mìn, như: gạy nạp mìn, dùi tra kíp, máy nổ mìn, dây cầu, dây cái đủ quy cách...

- Người Chỉ huy nổ mìn phải bố trí gác mìn, khi đã chắc chắn đuổi hết người trong phạm vi nguy hiểm mới phát tín hiệu bắt đầu nạp mìn; trực tiếp chỉ huy nạp mìn, đảm bảo nạp thuốc đúng thông số của hộ chiếu; kiểm tra việc đấu nối mạng nổ, kiểm tra thông mạch bằng dụng cụ chuyên dùng (nếu có); khi biết chắc chắn mọi người đã vào nơi ẩn nấp an toàn mới cho phát tín hiệu khởi nổ và trao chìa khóa máy nổ mìn cho Thợ mìn khởi nổ.

- Sau khi nổ mìn, phải tiến hành thông gió tích cực từ 20 đến 30 phút, tốc độ gió sạch phải đạt trên 0,3 m/giây; tổ chức đo khí từ ngoài vào, nếu an toàn mới được vào kiểm tra bãi mìn. Chỉ huy nổ mìn phải trực tiếp kiểm tra tình trạng kỹ thuật vì chống, tổ chức gạy om, củng cố lò, tìm kiếm sử lý mìn câm kịp thời theo quy định khi phát hiện thấy dấu hiệu có mìn câm, mìn sót sau mỗi đợt nổ. Khi đã đảm bảo an toàn mới cho phát lệnh báo yên để mọi người tiến hành công việc bình thường.

XI. CÁC BỔ SUNG NỔ MÌN KHÁC: (do Chỉ huy nổ mìn hoặc Phó quản đốc trực ca bổ sung tại chỗ)

XII. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN:

**1. Đánh giá công tác thực hiện hộ chiếu khoan:**

……...

**2. Đánh giá kết quả nổ mìn:**

- Chất lượng vụ nổ: ……..

3. Sản lượng, tiến độ do nổ mìn tạo ra:

……...

| NGƯỜI LẬP HỘ CHIẾU (Ký và ghi rõ họ tên) | CÁN BỘ TRỰC CA DUYỆT (Ký và ghi rõ họ tên) | CHỈ HUY NỔ MÌN (Ký và ghi rõ họ tên) | THỢ MÌN (Ký và ghi rõ họ tên) | QUẢN ĐỐC (Ký xác nhận sau khi nổ mìn và ghi rõ họ tên) |
|---|---|---|---|---|